TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2023
V/v "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Ánh;
2. Bà Võ Thị Trúc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị *tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023 về "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 5/47 đường T, khu phố x, Phường y, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2. *Bị đơn*: Chị Võ Thị Kim C, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố z, Phường y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Võ Thị Kim C đăng ký kết hôn ngày 03/4/2010 tại UBND Phường y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 ngày 03/4/2010*). Sau kết hôn, anh T và chị C về sống chung cùng với gia đình bên chồng tại số nhà 5/47 đường T khu phố x, Phường y, thị xã Quảng Trị. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian cho đến

khi sinh được 02 con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm, lối sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Khoảng cuối năm 2021, chị C bỏ về nhà mẹ đẻ tại Khu phố z, Phường y, thành phố Đông Hà sinh sống từ đó cho đến nay. Anh T thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể trở lại cùng với nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Võ Thị Kim C.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016. Anh Nguyễn Ngọc T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu không yêu cầu chị Võ Thị Kim C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 15/5/2023 và đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Võ Thị Kim C trình bày .

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian kết hôn và quá trình chung sống của chị C và anh T như trình bày của anh T là đúng. Sau ngày cưới chị C về sống chung ở nhà của anh T tại thị xã Quảng Trị. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T đánh đập chị C. Không thể tiếp tục đời sống vợ chồng, từ tháng 1/2022, chị C về nhà mẹ đẻ sinh sống. Từ đó vợ chồng không còn quan tâm hay biết lẫn nhau. Chị C thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể khắc phục nên đồng ý ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016. Chị C đồng ý với nguyện vọng của anh T. Giao anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con, chị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả 02 con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Khu phố x, Phường y, thị xã Quảng Trị, được biết: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Võ Thị Kim C sau khi kết hôn cùng nhau sinh sống tại nhà của anh T. Quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn nhưng cụ thể thế nào địa phương không rõ. Cách đây khoảng gần 2 năm chị C đã rời khỏi nhà anh T và không quay trở lại địa phương. Hiện nay anh T nộp đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện anh Nguyễn Ngọc T là đúng thẩm quyền. Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đảm bảo về trình tự thủ tục tố tụng theo quy định; tại phiên Tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự; Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn không đến Tòa án nhưng đã có đơn

xin xét xử vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Võ Thị Kim C. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Giao các cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Võ Thị Kim C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho cả 02 con. Tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Ngọc T chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Võ Thị Kim C chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn chị Võ Thị Kim C là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo quy định tại Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Võ Thị Kim C, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Võ Thị Kim C đăng ký kết hôn ngày 03/4/2010 tại UBND Phường y, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (*Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 ngày 03/4/2010*). Đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Sau một thời gian không khắc phục được, chị C bỏ về nhà mẹ đẻ tại Khu phố 3, Phường y, thành phố Đông Hà sinh sống. Nay anh T và chị C đều nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể trở lại cùng với nhau xây dựng gia đình hạnh phúc, cả hai cũng đều có nguyện vọng được ly hôn.

Xét thấy, hôn nhân là sự tự nguyện, yêu thương, giữ gìn hạnh phúc bên nhau, nhưng cả hai anh chị không còn yêu thương, quan tâm nhau nữa, tình trạng hôn

nhân giữa anh T và chị C mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần xử cho anh Nguyễn Ngọc T ly hôn chị Võ Thị Kim C.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Võ Thị Kim C có 02 con chung là: Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016. Xem xét quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cả 02 cháu hiện nay đang sinh sống ổn định cùng với anh T, trong đó, cháu Nguyễn Nhật M là con trên 07 tuổi có nguyện vọng được ở với ba để được chăm sóc, nuôi dưỡng và tiếp tục đi học. Nguyện vọng của cháu M là chính đáng và cũng là mong muốn của cả hai đương sự. Do đó, giao cả 02 cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là hoàn toàn hợp lý.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con, nhưng chị C có nguyện vọng cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Yêu cầu của chị C là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] *Về án phí*: Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Võ Thị Kim C phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử chấp nhận cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Võ Thị Kim C.

- *Về con chung*: Giao các cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/10/2009; Nguyễn Nhật Hải A, sinh ngày 18/12/2016 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Chị Võ Thị Kim C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cả 02 con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 6/2023 cho đến khi các cháu thành niên hoặc có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc: Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số CC/2021/0000763 ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà; Anh T đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Võ Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND Phường y;
- Lưu: Tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hồ Thị Xuân Hương